

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đá Bắc Khe Ly, phường Kim Long, thành phố Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 5436/TTr-SNNMT ngày 15 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt khoanh định khu vực khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Bắc Khe Ly, phường Kim Long, thành phố Huế có diện tích 8,4114 ha vào danh mục khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản để cấp lại giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định tại khoản 2 Điều 100 Luật Địa chất và khoáng sản năm 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 47/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản).

Diện tích, ranh giới và tọa độ các điểm khếp góc khu vực khoanh định được xác định theo Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2011 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (Chi tiết tại phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Chủ tịch UBND thành phố, các cơ quan thanh tra, kiểm tra về tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ, nội dung thẩm định, tham mưu trình Chủ tịch UBND thành phố tại Tờ trình số 5436/TTr-SNNMT ngày 15 tháng 7 năm 2026.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Tài chính, Văn hóa và Thể thao, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Công an thành phố Huế; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố Huế; Chủ tịch UBND phường Kim Long và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Công TTĐT thành phố Huế (để đăng tin);
- VP: LĐ và CV: GT, ĐC, CT;
- Lưu: VT, XD.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Mạnh

Phụ lục
DANH MỤC KHU VỰC KHÔNG ĐÁU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Quyết định số 2569/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố)

STT	Tên khu vực mỏ	Diện tích (ha)	Điểm góc	Hệ tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰ , múi chiếu 6 ⁰)		Giấy phép khai thác khoáng sản đã cấp	Đơn vị đã được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản
				X (m)	Y (m)		
01	Mỏ đá khu vực Bắc Khe Ly, phường Kim Long, thành phố Huế	8,4114	M1	1.816.052,00	771.100,97	Quyết định số 1183/QĐ-UBND ngày 10/6/2011 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Hợp tác xã Xuân Long
			M2	1.816.337,63	771.354,48		
			M3	1.816.262,99	771.555,79		
			M4	1.815.919,16	771.250,64		